

CHƠN LÝ 14

NHẬP ĐỊNH

ĐỊNH LÀ YÊN LẶNG

Chơn lý của võ trụ là yên lặng. Yên lặng là lẽ thật, là huyền bí, là không vọng động, nên cũng gọi là chơn như hay sự kín đáo. Định tức là mật, trong mật định có chứa linh, giác và thần. Cho nên gọi định năng sanh chơn huệ và giới. Định là chánh, loạn là tà, nên mới có tên chánh định; và cũng là có chánh mới có định, chánh định là Niết-bàn, tâm người trở lại chánh định chơn như sau khi toàn giác, gọi là Như Lai hay là Phật. Thế nên chánh định là chỗ sanh ra tất cả chúng sanh, vạn vật và các pháp, mà cũng là chỗ trở về hay chỗ đến nghỉ ngơi hưu trí của chúng sanh, vạn vật và các pháp kia vậy.

Thế của định là võ trụ bao la vô cực, không không vắng lặng và tối đen. *Tướng* của định là chơn như không vọng động, đứng ngừng, chết nghỉ, trơ sượng. *Dụng* của định là thay đổi, tiến hóa, an vui, giác ngộ và quả linh thần thông. *Lý* của định là tự nhiên chơn thật. *Thân* của định là giới. *Trí* của định là huệ. *Tánh* của định là chơn. Còn định là tâm của tất cả chúng sanh hay cũng là sự sống, sức mạnh và bao gồm tất cả v.v...

Định là quả yên vui, mà con đường đi đến định kêu là đạo và đắc chánh định gọi là đắc quả. Định là chỗ đến, kết quả, mục đích của các con đường. Định là một năng lực mạnh mẽ nhất. Định là sanh mạng của thân tâm trí ta. Chính chánh định mới là bản ngã vậy.

Trước quả địa cầu là định, sau quả địa cầu là định.

Trước sanh thân là định, sau sanh thân là định.

Trước khi thức là định, sau khi thức là định.

Trước khi làm là định, sau khi làm là định.

Trước khi nói là định, sau khi nói là định.

Trước khi nghĩ ngợi là định, sau khi nghĩ ngợi là định.

...

Cái định hằng có nơi mỗi chỗ, nơi mọi lúc, mắt tai mũi lưỡi thân ý phải định luôn luôn. Ông thầy giáo không định thì chết, người học trò không định thì điên. Ai ai không định thì khổ. Định là giấc ngủ ngon hay như cái chết sướng. Cho nên, định là mùi vị của các sự việc. Có định mới có thành công, không thất bại cho mỗi hạng người.

Có chánh mới có định. Chánh đạo là năng sanh định quả. Chánh là thiện, thiện là không ác, ác là che mắt bản tâm, che mắt bản tâm là quên định. Cho nên, kẻ không định là ác tà loạn vọng, rối khổ toi bời, không đường lui tới. Vậy muốn định thì phải ngăn ngừa ác và tránh xa chỗ ồn ào, tức là giữ giới luật, tự ta chế ra giới luật cho ta để bảo tồn định. Có định mới không còn phiền não vô ích, tai hại. Thế nên, đời sống của ta phải cho có kỷ luật, giới nhiều là định nhiều, giới ít là định ít, không giới là không định. Tâm không định là sự nghĩ ngợi, quán xét không đặng sáng và chẳng năng dứt bỏ được điều cần. Không định không có thần thông quả linh, thì con người phải té sa vào nơi vật chất giả dối, nắm níu lấy ác tà loạn vọng, chôn nhốt giết hại tâm mình. Cho nên, tâm định thì trí mới huệ, huệ nhiều ít là do định. Định nhiều là huệ nhiều, định ít là huệ ít, không định là không huệ. Có huệ được học tỏ sáng mới hết mê lầm. Không mê lầm là không vọng động theo cảnh chiêm bao mộng ảo của lớp thấp thời đầu tiên, thì con người mới đặng hưu trí, chơn như nín nghĩ, làm kẻ ông già, làm người cao cả, không còn nói làm bậy bạ ác quấy uổng công nhọc sức.

Có định, trí mới nhớ chứa xa, đặng gồm lớn. Nhờ nhớ đặng bao việc quá khứ hiện tại mà thấy rõ các pháp vị lai, xét rõ được việc đời, nhìn xa được tâm lý, nghe rõ được trình độ, diệt dứt được phiền não mà chứng được an hòa.

Có định thì cái hình bóng của biết mới cứng vững chắc già, to lớn tốt tươi, không hư hoại. Định là một sức mạnh thần thông, nhờ yên lặng cái ý mới mạnh mẽ gom hiệp mà điều khiển sự biến hóa linh nghiệm.

Có định ta mới dám tin chắc ta là trọn lành, không lầm lạc rối loạn ác quấy. Định nơi lẽ chánh thiện sẽ đến kết quả an lạc, nghỉ ngơi đại định. Bằng như định nơi sự ác tà, ắt phải gặp rối khổ lao chao đại loạn. Cho nên gọi sự quyết định hay như định là cái định yên lặng. Chỉ có cái ấn dấu không dời đổi, chắc chắn tin cậy làm định mạng cho chúng sanh, cái ấn định ấy là sự yên lặng mà thôi, lại sự yên lặng ấy có là do nơi lẽ chánh thiện. Dầu chưa phải là đại định lâu ngày, chớ cái định trong chốc lát nó cũng giúp cho ta biết bao điều khỏe khoắn nghỉ ngơi, và làm cho ta được tỉnh táo trí huệ. Vậy chúng ta nên nhớ rằng người không định là sẽ điên, mà kẻ điên thì đâu có cái sống biết chi chi ở tại chỗ nào? Cũng như nước xao lộn là nước đục bùn, đã là nước dơ thì đó là đất chứ đâu còn nước? Nước yên lặng thì có mắt kiếng sáng thấy rõ muôn hình, cũng như tâm định mới thấy có tâm, và trí sẽ được huệ sáng soi ra cùng khắp. Như vậy nghĩa là không định là không có tâm, không tâm là không có ta, thì đâu còn sự sống?

Chúng sanh ai mà không có định, hoặc nhiều hay ít, hoặc trong giấc ngủ yên. Nhưng bởi sự sanh ra từ nhỏ tới lớn là ở trong vật chất, trong cái ăn mặc ở bịnh, mà vật chất tứ đại thì vô thường thay đổi biến hóa. Chúng ta mải quanh quẩn đảo lộn mỗi ngày, còn có đâu giờ phút rảnh rang mà xem xét lại, coi cái sống, cái biết, cái ta nó còn hay mất, sống hay chết, lớn hay nhỏ ra sao? Nào ta có cần biết nó định hay không định! Lắm kẻ quên lửng, đâu còn biết đến định là gì! Ích lợi chi? Để khi đến lúc bịnh hoạn ốm đau, phải khi già yếu, hoặc thấy mình sắp chết, hoặc bị thất bại, hoặc phải mệt khổ đốn đau, âu sầu sợ sệt, mà cũng không biết vì đâu? Lẽ nào? Nguyên có tại đâu? Vì sao? Thôi thì lại đánh liều nhắm mắt đưa chơn há miệng, hoặc lại đổ thừa nghiệp vận, khăn vải rủi may, mặc cho số phận. Than ôi! Đời sống đường dài nhắm mắt quên mình mà đi như thế, thì ta hỏi thử có ai là kẻ được bình yên lâu dài? Chẳng phải riêng nơi loài người mà là tất cả chúng sanh, sanh ra từ nơi tứ đại địa ngục, sanh ra từ trong cái ác, từ trong bóng tối, từ trong sự đảo lộn lạng xãng của địa cầu, thì cỏ cây thú người, từ dưới thấp mọc đứng lên cao, cho đến khi đi chạy nói làm, lúc đầu ở trong cái loạn mà ra, và nếu không đứng

nơi cái loạn thì lại biết đứng đâu, ở đâu? Nhưng nếu chúng ta hôm nay may mắn sống sót tiến đến bậc người, nhờ nói làm mà sanh ra hiểu trắng, thì lẽ nào chẳng biết phân biệt cái đen, để giữ gìn mạng sống, để khi chết thân thì tâm còn tồn tại, hơn là đất nước lửa gió vô tri, sanh hóa lăn tròn đời đời là đất nước lửa gió chẳng đầu đuôi, không có cái ta thật nhưt định. Cũng như tứ đại sanh cỏ cây thú, rồi cỏ cây thú chết thành tứ đại, cứ mãi như thế mà không có cái gì là hột giống đứng vững lâu dài, cho nên chúng sanh chỉ là tội mọi cho cái khổ, cái không ta. Ấy vậy chúng ta phải định để nắm giữ cái ta, đứng ngừng nơi một địa vị tối cao tốt đẹp mà đừng thềm nhắm mắt ôm theo bánh xe vô thường quý quýệt, để khỏi phải tan hình rã bóng, mà sau khi thân xác rã rồi thì còn được lại cái chủ tử tâm hồn.

Vậy chúng ta nên nhớ rằng kẻ nào không có chút định, quá rối loạn khổ não theo vật chất tứ đại đất nước lửa gió lăn xoay, thì sau khi chết rồi xác thân trả về tứ đại, cái tâm hồn cũng sẽ tan rã rối loạn nhập đeo theo vào vật chất, không còn hình bóng, chẳng còn có được cái chi để nhập thai trở lại kiếp thân người. Đến chừng đó chỉ còn là đất nước lửa gió, lâu ngày sanh ra cỏ cây thú khác, sự chết sống cũng y như cỏ cây thú mà chưa hề được có cái tự chủ của ta, cái ta hột giống để đời chi cả.

Có định mới có vui và có sống. Vui tức là sống, sống tức là vui, còn khổ là chết, chết là khổ. Nếu chúng ta sống đời để phải vô minh chịu khổ thì sống để mà làm chi? Và liệu ta có sống được chăng? Vô minh khổ để sống, hay là vô minh sống để khổ, rối loạn tức là chết rồi vậy. Kẻ mà bị chết và ở trong vô minh tức là địa ngục, thì còn có được sự vui về gì? Ấy vậy như kẻ chết mà vui, hay vui mà chết, có chẳng phải là quý hơn không? Nhưng chính thật vui là ta là sống, sống là vui là ta. Muốn vui sống có ta thì phải định, muốn có định và biết định thì phải tầm tòi quán xét thấy cho rõ lẽ thật là chánh kiến. Có CHÁNH KIẾN thấy rõ lẽ chánh mới phát sanh được những điều suy gẫm về lẽ chánh chơn như mà thấu rõ đạo lý các pháp. Có thấu đạo lý do CHÁNH TƯ DUY mới năng nói lời chơn chánh. Từ nơi CHÁNH NGŨ mới có thật hành CHÁNH NGHIỆP, là việc làm đúng theo đạo lý. Có làm việc phải mới được nuôi thân mạng bằng cách trong sạch thiện lành, hưởng sự yên vui. Có được CHÁNH MẠNG mới biết mừng vui siêng năng giữ đạo đi tới. Nhờ CHÁNH TINH TẤN mới không có thì giờ xao lãng vọng động ác tà, bấy giờ

tâm mới trong sạch, ý ngó ngay vào một chỗ chơn như không vọng động, niệm tưởng không lìa xa một chỗ phải. Nhờ CHÁNH NIỆM giữ ý nơi một điều lành, nơi một chỗ một, thì ý mới định. Ý định là thân khẩu phải định, thân khẩu ý đều định gọi là tâm định, định tại nơi lẽ chánh, chỗ thiện lành sáng suốt, kêu gọi CHÁNH ĐỊNH là sự yên lặng, nín nghĩ hưu trí. Niết-bàn là nơi rốt ráo quyết định, là cảnh giới nhứt định. Cái tâm đã ấn định không còn dời đổi, hay là ý đã ở trong cái chơn như không còn vọng động, ngu nghĩ vui sướng, sống mãi đời đời.

Từ chánh kiến đến chánh định kêu là đạo, đến chánh định gọi là kết quả. Quả ấy là quả yên vui sống mãi, do sự giác ngộ quét sạch diệt dứt căn trần, tứ đại vô minh, nên kêu gọi là quả Phật, quả giác chơn. Giác ngộ mới có chơn như, có chơn như mới được giác ngộ, cũng như có chánh kiến mới có chánh định, có chánh định mới là chánh kiến. Có chánh kiến mới giác ngộ, có chánh định mới có chơn như, hay tức là giác ngộ sanh chánh kiến, chơn như sanh chánh định, là thể nương nhau hiệp một chẳng chia lìa.

Cũng như có TÂM SÁT là tâm tối quán xét, thấy rõ lẽ thật mới có sự mừng. Có HỖ mừng vì lẽ đã gặp được đường đi, mới có sự vui. Có LẠC vui khi đã đi tới trúng đường, không còn khổ não thì thân tâm trí mới trong sạch. Có TỊNH sạch, ý mới yên lặng đứng ngừng, không còn bị sự lôi cuốn hấp dẫn nên mới ĐỊNH. Từ tâm sát đến định kêu là đạo. Đắc định thì có đủ quả linh và đạo lý, tức là trí huệ và thân thông kêu là đắc quả. Quả ấy là quả tâm sát và định, trong đó có chứa hỷ lạc tịnh, là sự mừng vui trong sạch. Quý báu nhứt trong đời là sự sống của ta đó.

Như vậy là muốn định thì phải có niệm. Nhờ niệm tưởng ghi nhớ một câu, một việc, một lời, một điều gì đó, mới được định. Cũng như nước bị đựng trong tô chén để yên lặng thì sẽ định. Cái ý nhờ bị trói buộc một chỗ mà phải đứng ngừng, đến lâu sau quen lần mới không còn loạn vọng. Định đây là cái ý định, cũng như cái ngòi trong hột trái, bị sự không nói (như thịt cơm), không làm (như bao vỏ) nhốt đây lại, chẳng cho nó phóng ý mọc vượt ra được mới khỏi luân hồi sanh tử, mọc cây đâm rễ trong cõi trần. Nhờ vậy mà hột giống tâm mới cất để đời đời, còn cái ý ngòi mộng thì ở được sâu trong giữa hột (Tâm đây là hột giống, gồm có ba phần: bao vỏ là thân việc làm, thịt cơm là khẩu lời nói, và cái ý là ngòi mộng ở bên trong). Ý có là do thân và

khẩu, việc làm lời nói sanh ý tưởng. Bởi trong sự nói làm có hai lẽ tương đối là tình, khi thì buồn khi thì vui, mừng rồi giận, thương đến ghét, thích ưa đến nhàm chán, do đó sanh ra ý dục. Ý dục phát sanh nơi loài cây cỏ trước nhất, khi đến thú thì nó rất ác, được làm người thì ý có chút thiện hơn. Nhưng ý vọng động không ngừng, cho nên kẻ nào lấy ý làm ta là phải khổ sở điên đảo. Vậy ta phải nhốt nó lại và đổi nó ra cái trí là sự hiểu trắng biết phân biệt, có được học thức thì mới khỏi sai lầm theo ý dốt nát muốn càng mà tránh được khổ sở nạn tai. Người sống bằng cái trí sáng láng hay khéo gọi là bậc Trời. Nhưng cái trí khôn ngoan ấy cũng chưa phải là hết khổ sở thất bại, người ta phải cần đổi trí ra làm cái giác, giác là cái biết sáng suốt chắc chắn chơn thật không mê lầm. Chính người sống chơn thật do nơi biết sáng mới vững bền yên vui kết quả, hơn là sự khéo xảo mưu mô của trí. Và lại trí có hai: Trí say và trí huệ! Trí say là biết phân biệt, hiểu trắng đen mà chưa chịu tỉnh dứt bỏ điều vọng quấy. Trí huệ là cái hiểu trắng bằng sự thật hành dứt bỏ được các điều tội lỗi dối trá, giữ được chơn như yên lặng tịnh định chắc thiết. Cho nên cũng kêu gọi trí huệ là chơn trí, chính chơn trí cũng kêu là giác hay tánh.

Vậy thì tất cả cũng là một cái biết, tùy theo mỗi chỗ đặt tên. Cái biết sa ngã theo thọ tình hai lẽ tương đối kêu là ý. Cái biết thấy trắng phân biệt kêu là trí (tri bạch). Cái biết sáng suốt chơn thật tự nhiên kêu là giác. Cả thấy đều là cái biết tâm, nơi ý trí lúc đầu là tâm vọng giả tạm, đến giác chơn sau mới là tâm chơn chắc thiết vĩnh viễn. Tâm chơn tức là tâm của chư Phật, tất cả y nhau như một, trọn sáng lành. Chẳng phải như tâm vọng non sót của chúng sanh, kẻ vậy người khác, giả dối hư hoại ác tà, lắm khi tiêu hoại chẳng còn có được.

Ý làm người, trí làm Trời, giác làm Phật. Ý trí là còn khổ, chính giác ngộ mới yên vui. Vậy nên chúng ta phải cần tịnh định để ém giấu bỏ mất ý của loài người thì mới mong làm trời Phật đặng.

Cái ý như con ngựa không cương chạy sãi cùng đường, ta phải dùng cái niệm làm dây cương, kìm thúc trói nó lại, cho đi ngay đường thẳng lối, đến khi đã quen thuần thục, buông cương bỏ niệm mà ý ngựa không chạy bậy, chừng đó ta mới dám gọi là ý của ta, ý phải tốt trọn lành, ta mới dám tin dùng xài nó được, và mạng ta là chủ ngồi trên mới chắc sống vững yên vui. Như thế tức là ta tập đổi sửa ý vọng ác tà giả dối, cho nên ý chơn chắc thiết ngay

chánh thiện lành, để trở nên con người tốt đẹp quý giá cao siêu, ích lợi cho chúng sanh nhờ hưởng đám tin dùng. Nhờ chánh niệm mới có được chánh định, có niệm một chỗ như nước đứng ngừng mới tịnh sạch. Cho nên cũng gọi là có tịnh mới có định. Muốn có chánh niệm phải nhờ chánh tinh tấn. Muốn có chánh tinh tấn phải nhờ chánh mạng. Muốn có chánh mạng phải nhờ chánh nghiệp. Muốn có chánh nghiệp phải nhờ chánh ngữ. Muốn có chánh ngữ phải nhờ chánh tư duy. Muốn có chánh tư duy phải nhờ chánh kiến. Chánh kiến thì đi đến chánh định, tà kiến thì đi đến tà định. Chánh định là sống yên vui, tà định là chết rối khổ. Thế thì khởi đầu kiến thấy, hễ tà là tà mãi, còn chánh là chánh hoài. Cả thấy chánh là nên, cả thấy tà là hư. Ấy vậy kiến thấy là cặp mắt của ta lúc đầu phải cho tỏ rõ, tìm xét kỹ lưỡng rồi sẽ thật hành đến ngay mục đích, chớ ngàn đời vui khổ sống chết chẳng phải là sự may rủi mà chúng ta lại bỏ lãng thờ ơ!

Nên nhớ rằng: Có tâm sát đúng lẽ thật mới có hỷ lạc tịnh định, định là do tịnh, tịnh là do lạc, lạc là do hỷ, hỷ là do tâm sát. Bằng mà tâm sát sai trật hay không có tâm sát là sẽ có nộ giận, có nộ giận mới sanh buồn khổ, có buồn khổ mới sanh cấu trược, có cấu trược mới loạn vọng bối rối, chết khổ điên cuồng vô ích tai hại.

Người có định thì thân khẩu ý mới trong sạch, tuy ít nói mà nói hay, tuy ít làm mà làm nên, tuy ít nhớ mà nhớ phải, là được kết quả yên vui biết bao nhiêu? Và cũng nhờ định mà mắt tai mũi lưỡi thân ý mới trọn lành hữu dụng, tốt đẹp trang nghiêm, mới ra con người có giá trị, xứng đáng để nêu gương. Căn nghiệp tròn sáng, tức là viên ngọc quý báu của chúng sanh tôn trọng, để dành, cất giữ, về sau mãi mãi, và là một nhân vật đáng sống đời đời. Mỗi lời nói, mỗi việc làm, mỗi ý niệm là những đám mưa hoa, là những cơn gió mát, là những sự phân phát của cải, đủ cách xinh lịch tốt đẹp.

Muốn nhập định không phải một lần mà được định. Chúng ta phải dò lối, bước đi từ bước và tập lần lần. Định yên lặng là cái kho tàng vô tận, là phòng bí mật, là tủ chứa kinh, hay cũng như một cái trái, mà chúng sanh từ xưa đã nhọc sức tron trọt, rờ rẫm leo trèo bên ngoài, chớ chẳng bao giờ vào được bên trong đấng định, để hưởng quả quý báu hay lạ ấy. Là bởi không tìm ra được chìa khóa, hoặc cái cửa kín, hay cái cuống tim là chỗ ra vào. Đành rằng ai cũng biết sự nhập định là vui sướng, ích lợi sống đời. Trong định trí mới huê,

có huệ trừ vọng mới chơn, chơn như là linh ứng; nghĩa là định nhiều thì huệ nhiều, phép linh nhiều, định ít thì huệ ít và phép linh ít. Chắc ai cũng muốn có trí huệ đạo lý với quả linh thần thông, và cũng biết rằng cái sống là linh, cái biết là sáng, nhưng khó nổi là sự thật hành, hoặc thiếu sự kinh nghiệm, hoặc không bền chí, hoặc thiếu sức trợ lực của người khác thì dễ gì đặng kết quả thành công. Cho nên lắm kẻ chán sợ sự hiểm nguy, đành giữ tập việc thiện lành ngay chánh bên ngoài mà cho là vừa đủ với sức của mình, không ráng chịu khó để đến tận nơi tâm Phật. Thiện chánh là đi tới định, nếu đứng mãi một chỗ chánh thiện mà không định thì đâu tránh khỏi khổ não luân hồi. Kê ác là bởi không định, người thiện mà không định thì khổ, kẻ trí mà không định thì điên. Hễ có sống, ắt có khổ, mà nếu chúng ta chịu khổ tu trong một đời, thì muôn kiếp được thanh thoi. Như thế có chẳng là hay hơn sự kéo dài đau đớn? Và lại, sự nhập định đâu có khổ nhọc gì sức lực. Càng định là càng vui, miễn là ta chịu bỏ cái ham chơi dốt học nô đùa cầu thả, thì sự nhập định đối với ta cũng không có lấy chi làm lạ. Con người nếu làm được cái khó, cái hơn người, cái tiến hóa, thì mới được gọi là bậc siêu nhân không còn lẫn lộn trong cái cỏ, cây thú người, tứ đại, một chỗ. Cũng như kẻ biết lia bà mẹ mới gọi là kẻ có chí lượng hơn người, không phải chịu ở trong thai bào mãi mãi.

Vậy thì chúng ta phải cố gắng nhập định, và phải hiểu những pháp của nhập định như vậy mà đừng trọn chung thủy với cỏ cây, thú, người, tứ đại, cùng là trọn tình nghĩa với cái ác tà vô minh loạn khổ:

1. Từ nhỏ đến lớn, thân và miệng sanh tập thành ý, mà thân miệng ác nên ý phải ác, vậy phải sửa thân và khẩu cho thiện thì ý mới thiện. Chúng nó ác là bởi vọng động, vậy bây giờ cần phải tịnh định nên tập ngồi một chỗ, trói chân ngồi kiết già (hoặc bán già) nắm tay lại. Ngồi ngay, miệng ngậm, cắn răng, đầu cúi, mà chăm chú nơi một việc phải nào đó, mỗi ngày một hai lần theo sức, vừa vừa, chớ đừng thái quá hay bất cập. Chớ nên cố gắng quá hoặc lãng xao, phải nhớ giữ một đề mục mãi dầu trong lúc động tịnh đều không cho xao lãng, lâu ngày sẽ quen dần từ ít tới nhiều, từ mau tới lâu. Cho đến khi ta đã được chủ tâm, thân khẩu ý đã qui phục tùy theo mạng lệnh, chừng đó mới gọi là có ta và thấy lần kết quả.

2. Mắt tai mũi lưỡi thân sanh ra ý, vậy muốn phục ý thì trước phải phục mắt tai mũi lưỡi thân. Xưa năm căn vọng động cấu trúc, mở cửa thân trần

chôn giết ý, ý ngộp mới giẫy giụa, nay phải đóng các cửa, tuôn bỏ vật chất ra ngoài, thì ý nhẹ nhàng thông thả mới ngồi yên. Ý vốn hay chuyên theo các cửa, vậy hãy đóng cửa là ý hết chỗ leo trèo, lâu ngày buồn ngủ mỗi mệt là sẽ nằm yên. Xem chừng ý thiệt đã giải đãi không còn cử động, chừng đó ta sẽ bắt đem ra tập dạy khiến xài thì nó mới không còn tánh ác và trở nên con vật hay quý khó tìm. Chớ bỏ qua khi nó có sẵn, không biết nhốt dạy thì sau này ta thiếu thốn, lại hối tiếc không nên.

3. Cái ý có ba là tham, sân và si; bằng trị ngay nó là phải chăm nom gìn giữ, rình đón ngăn rào, xem chừng từ chút, nuôi nó như nuôi con. Đừng cho tham sân si tam độc bên ngoài nhập vào, và coi chừng tham sân si tam độc bên trong lộ ra thì phải mau trừ khử chùi lau! Ý nay mắc bệnh độc tham sân si, vậy phải mau lo chữa chuyên săn sóc nó, vì nó là ý độc hại lây. Phải cần cho ăn uống bằng giới định huệ từ trong ra từ ngoài vào, phải là chỉ một thứ giới định huệ thôi, thì lâu ngày hết bệnh, mới trở nên ý quý. Ý là ma mà ý cũng là Phật. Kẻ ở nhà của ta sai khiến đó, ta cần phải nuôi nó tử tế, nó mới có giúp được việc cho mình nên. Như vậy là đừng cho nó ra gần năm cửa mắt tai mũi lưỡi thân (hay là thân khẩu) với kẻ ác tà, với đồ cấu trược, thấp thỏi xấu dở mà phải để nó lên cao chỗ thanh tịnh, mặc cho áo tốt bằng sự vắng lặng, cho ăn đồ ngon là thiện lành, thì nó mới lớn nên người được.

4. Hoặ̣c đỏi ý ra làm trí giác, chỉ có còn biết trí giác mà quên bỏ hẳn ý đi thì lâu ngày nó sẽ đi mất, hoặ̣c hộ̉c thẹn mà phục tùng theo trí giác. Muốn như vậy thì đừng ở chỗ phiền não và chớ đem bụi trần nuôi sóc nó. Mà muốn có trí giác thì phải yên lặng, ở nơi yên lặng mãi cho đến khi hết ý khuấy rây, bấy giờ mới nên đứng dậy ra đi, làm nói theo trí giác.

5. Hoặ̣c xem như mình đã chết, hưu trí, nghỉ mệt, mà bỏ hẳn việc đang làm, hoặ̣c phải làm cho rồi, thấy mình như thây ma chết nằm trong hòm dưới đất, không còn dính mắc nợ chi chi nữa. Hoặ̣c như cứ xem là ngủ nghỉ đời đời, để đứng ngừng giữa lúc bánh xe lăn, mặc cho sự thế đỏi xoay: đỏi no, sống chết, phải quấy, mất còn, đến đi, không có... gì trời mặc, chỉ biết một cái chơn như yên tịnh mà thôi.

6. Hoặ̣c cứ mãi nói một lời, hoặ̣c cứ mãi làm một việc chăm chú chăm rãi bền công, không màng biết đến việc ngoài chi khác. Hoặ̣c phải lặp đi lặp lại

mãi một câu để cho thấy tỏ rõ nghĩa lý, phân biệt kỹ càng. Hoặc ra đi giáo hóa cho đầy trí huệ, đủ sự học nơi nghe thấy, lo tìm thật hành và dạy nói, có đủ trí như chai nước đầy thì mới không còn lưng vọng, tự nhiên chơn như hiện đến.

7. Hoặc tập sửa tướng nói tướng làm, tướng nơi mắt tai mũi lưỡi thân, cho có qui tắc điều độ, chậm chạp, chầm rãi, thông thả, thanh nhàn, ngay thẳng, chính chắn, trang nghiêm nét hạnh. Cái ý không cho ra ngoài các tướng bảo ấy, cũng như bắt đũa tở chẵn bò, chẳng cho ở không thì nó không còn phóng túng, chày chơi ngông đạo để gây tai nạn.

8. Hoặc tìm xét nơi tâm lý giáo lý của chúng sanh, xem xét nhơn duyên, tìm lẽ thật, hay sự nghe pháp nghe kinh, hoặc nghe trái tim nhảy, hoặc thấy hơi thở điều hòa, hoặc ghi nhớ thân mình nơi mọi chỗ, hoặc giữ gìn ngũ tạng, hoặc thận trọng ngăn ngừa bệnh, hoặc giữ oai nghi, hoặc ngồi đếm số, hoặc lượm món đồ, hoặc tập thở bằng rún, hoặc đếm bước đi, hoặc tưởng tượng trên không, hoặc nghe hơi gió, hoặc lặng lóng bên trong, nghe xét bên ngoài. Hoặc hằng giữ đúng một chữ trung trung, hay tập cái công, cái hòa, cái tự nhiên cũng được v.v... thấy đều là phép nhập định từ ít tới nhiều, từ mau tới lâu, mà người thật hành thì phải bền chí, chịu buồn, giữ tâm nơi rừng rậm, không cho thôi chuyển.

9. Hoặc chỉ tìm xét trong cái không, cái vắng lặng tối tăm, cái huyền bí của võ trụ. Hoặc yên lặng dè dặt mà xem nghe chừng sự động tịnh của tâm mình với các điều chi xảy đến. Hoặc tin tưởng một vị Phật thánh, hoặc trì giữ một câu triết lý. Hoặc suy gẫm từ tiếng nói của thế gian, nhận xét sự biến hóa của vạn vật, tìm hiểu thời duyên, xét xem sự sống của Thánh Hiền, tập sửa tư cách làm thầy dạy học, học trò... thấy đều là phép nhập định, giữ tâm yên lặng, tránh xa ác khổ.

10. Hoặc tìm xét nơi màu xanh, đỏ, trắng, vàng, đen, tím, đất, nước, lửa, gió, khoảng trống, cái không, cái có; nơi các tử thi, sự chết, thân ma. Hoặc suy gẫm nơi Phật, Pháp, Tăng, Giới, Định, Huệ, ơn đức của Phật và chư Thiên, nơi đức tin, nơi ánh sáng, nơi sự sống, hoặc quán xét nơi phép linh, nơi lòng từ bi hỷ xả vô lượng, nơi cái không có, không lường, không biên, không nhớ tưởng, không nhận biết, không cái ta, không thường, không ranh

mé... nơi miếng ăn dơ bẩn, nơi xác thân nhơ nhớp. Hoặc chán ghê hổ thẹn, sợ cho cái khổ, cái luân hồi... Cả thấy các pháp lý sự gì trong thế gian, quấy phải gì cũng có thể làm đề mục nhập định cho ta được cả. Khi ta hành đến là sẽ được học lần lần, cũng có pháp cao thấp tùy theo trình độ, nhưng ta có thật hành mới có hiểu và rồi tự mình lựa chọn, chế biến cho hợp vừa. Chớ đối với người đã nhập định vững rồi thì phép nào, đề mục nào cũng được, cũng y nhau, vốn không cao thấp khác lạ. Hoặc lúc đầu ta tập giữ một đề mục, hay một câu thoại đầu, đặng chăm chú mà soi sáng, rồi về sau duyên cảnh thay đổi là ta thay đổi đề mục khác nữa. Hoặc bữa nay làm việc với một câu này, rồi ngày mai làm việc với câu kia. Hễ khi làm việc xong, nghỉ xong là đứng dậy, chẳng luận lâu mau sau trước. Hoặc giữ một đề mục cho có ấn chứng, rồi sẽ qua đề mục khác cao hơn cũng được.

Cần nhứt là phải biết rằng: lúc mới khởi đầu thì phải TÂM SÁT là tìm xét nghĩa lý. Hiểu nghĩa lý rồi mới có HỖ, có hỷ rồi mới có LẠC, có lạc rồi mới có TỊNH, có tịnh rồi mới có ĐỊNH. Về sau hết nghĩa lý để tầm sát rồi, tức là giác ngộ hết pháp nơi mình thì chỉ còn hỷ lạc tịnh định, lâu sau nữa chỉ còn lạc tịnh định, và sau rốt là còn định và xả, xả và định. Bây giờ cái học sẽ từ nơi yên lặng mà ra, và từ nơi cảnh ngoài mà đến thêm, thêm mãi, tức là giải thoát, đã đến bờ bên kia, Niết-bàn, hết luân hồi khổ não.

Vậy nên sơ định là tầm sát, hỷ, lạc, tịnh, định.

Nhi định là hỷ, lạc, tịnh, định.

Tam định là lạc, tịnh, định.

Tứ định là tịnh, định và sẽ đến định xả là đắc đạo, đắc chơn ngã, chủ tử, kết quả.

Qua khỏi tứ định mới gọi là đắc Niết-bàn nín nghỉ thiệt thọ kê là đại định, trong đại định là tự nhiên, chớ không còn có pháp gì như niệm chăm chú, hay tầm sát, hỷ, lạc, tịnh chi cả.

Trong cảnh tâm định, thường có những sự vui như da nổi ốc, trán mát lạnh, như thấy hào quang xẹt, như thấy biển nước trắng xóa phủ chụp xung quanh, như thấy mình nhẹ bay bổng trên không trung và bay theo mây gió... Điều mà phải tránh là trong khi nhập định chớ khá đua tranh ngồi nhiều ngồi ít, ngồi lâu ngồi mau, hễ qua khỏi tầm sát là đến hỷ lạc tịnh và định.

Hãy để tự nhiên cho nó định, chớ đừng có ý muốn vọng tưởng đến, và khi nó vừa hoạt động thì phải xả đứng dậy đi ra, chớ đừng ngồi nán e thấy quấy, suy nghĩ nhớ bậy. Ngồi được lâu mau là nhờ nhiều ngày tập lần từ chút, chớ đừng đua hay khoe giỏi, và đừng vọng tưởng nhớ ông kia bà nọ chi cả. Đức tin phải có mà đừng tưởng tượng móng trông. Hãy xem coi là ngồi chơi, nghỉ ngủ, giải trí thế thôi. Chính không trông linh nghiệm thì lâu ngày mới linh nghiệm; mà cần phải biết rằng, đó là phép tránh phiền não, giải thoát. Ta tập ngồi nhập định là để cho quen từ chỗ vắng lặng ngủ nghỉ, mai sau đến khi đi đứng ngồi nằm đâu đâu, chỗ đông đảo xao động, ác trược. Ta cũng có thể nhập định giữ mình, không cho ô nhiễm, và sống lấy riêng mình, không loạn rối, đừng giúp đỡ cho đời, ích lợi cho mình, cho người. Chính phép nhập định là để ngăn tà ác nơi ta trước vậy.

Hễ định được thì thần thông và trí huệ sẽ có một lượt. Từ định mau tới lâu là quả linh và đạo lý cũng sẽ có từ ít tới nhiều, tự nhiên nơi ta sẵn có, nếu không xao động che đậy là nó yên trụ và xuất hiện ra, chớ chẳng cầu vái nơi ngoài, ai cho mà có được.

Sắc thân trong sạch như không không thì thọ cảm được yên vui. Hễ thọ cảm được yên vui là tư tưởng được huyền bí. Hễ tư tưởng được huyền bí là hành vi được thần thông. Hễ hành vi được thần thông là thức trí được huệ sáng. Hễ thức trí được huệ sáng là giác ngộ được chơn như. Cho nên gọi rằng trong “sắc thân không” có đủ giác, linh và thần, sự sống, ba báu quý vô cùng, mà ta phải biết gìn giữ chùi lau, để yên cất kín, chớ cho dính dơ bụi bặm.

Nhờ nhập định cái tâm mới già cứng, cái ý để cất lâu ngày, sức lực mới mạnh, phát thần thông. Trong cái định là kín đáo ẩn mật, cũng như cái trái có làm vỏ kín đậy, nó mới tròn tốt ngon thơm. Định gom các tư tưởng làm một khối không cho tán loạn, làm một sức cứng chắc.

Trong đó là ba cái mật: thân mật, khẩu mật và ý mật, gom lại một thể mạnh vô cùng. Và bởi cùng trong cái mật như kẻ chết, nên thường đi lại với các bậc thần tiên Phật Thánh không thân. Tuy xác thân còn mà sự sống ở bên kia cảnh giới, qua lại lui tới hai đường thông dong tự tại. Sức mạnh của cái mật kêu là thân, cái thân mạnh hơn hết, gồm cả thân khẩu ý làm một lại, mà bảo no là no, bảo sống là sống, bảo chết là chết, bảo đứng là đứng, bảo đi là

đi, bảo lên là lên, bảo xuống là xuống... biến hóa vô cùng. Ta là mật, mật là ta, chư Phật Thánh là ta, ta là chư Phật Thánh, là cái mật, là như nhau, là có một. Nơi ấy chỉ còn một cái đức tính linh thiêng, phép thần, trí huệ với chơn như mà thôi.

Về phép tập nhập định, chúng ta có thể hiểu tóm tắt sơ lược bước đầu ấy. Muốn hiểu kỹ để thật hành thì mỗi đoạn ắt phải giảng giải ra thành nhiều quyển sách, quý giá vô cùng, và thật hành là phải có bậc cao niên chỉ dẫn mới được.

Muốn định phải có giới ủng hộ, mà chỉ có giới xuất gia khát sĩ mới có thể vào tới đại định nội. Giới người cư sĩ thì chỉ tập được chút ít thôi. Vậy nên muốn nhập định phải là xuất gia khát sĩ, chỉ có xuất gia khát sĩ mới tu nhập định, không làm khát sĩ khó định được.

Kẻ khát sĩ mà không có định là ra người khát cái. Chỉ có định mới sanh huệ. Định huệ song tu, do nơi giới luật khát sĩ thì chơn như toàn giác mới sống đời, đúng theo chơn lý lẽ thật, tức là chánh đạo, đạo của võ trụ, của ta và của tất cả, hay là đạo của tâm mình.

Trong đời có lẽ ai cũng là Khất sĩ cả! Vì có ai mà không có sự xin từ nhỏ tới lớn? Ai mà không có sự học mỗi ngày? Ai mà không có sự định từ phút? Ai mà không có sẵn phép linh thần thông? Vậy ai sống đúng phép là nên, người hành sai trật là hư. Nên hư tự mình, ai nấy hãy tìm xét trong cái tự nhiên là thấy hiểu.

Chính trong tấm kiếng tự nhiên của tâm định như mặt nước, thì việc chi động đến cũng thấy biết rõ ràng ứng hiện và lại tự nó biến hóa linh thiêng. Cái ta khỏi phải cần học hay tập hành điều chi nữa cả.

Nói tóm lại, chúng ta cần phải mượn cái thiện để học tập đến xuất gia khát sĩ, giới định huệ mà tu Phật. Như vậy là người xuất gia khát sĩ phải có đủ thiện căn trí thức, chớ nên vì nghe nói ích lợi mà ham muốn khi mình còn tội lỗi. Nếu kẻ còn quấy ác thiếu học không minh mà luyện tập tư tưởng ắt cũng được linh thiêng, nhưng kẻ ác linh thiêng là không có trí huệ, vì tự cao mà sanh quỷ quyết là tà ác sai đạo. Vậy nên, ai muốn tu chánh định đến Niết-bàn thì trước phải tu tập phước thiện nuôi trí, học hành chơn lý, mở trí thông minh, tập lần giữ giới. Sau lần chắc vững, sẽ đi ngay vào trong nhà Phật. Cần nên hiểu biết sự tu là mãi mãi đời đời, là nơi cuối chót của khoảng đường dài

mà ta kết thúc, chớ không phải ra vào lui tới thông thường hay là sự đắc quả trong một hai ngày giây lát, hoặc khi thì làm Phật, lúc lại làm ma.

Vả lại, sự tu hành cũng như ăn cơm để sống, điều ấy vốn không mau chậm, hay là đường quanh nẻo tắt gì cả, vậy nên chúng ta hãy chậm rãi mà đi. Nếu là kẻ thiện lành thì tâm trí đâu có tiêu diệt trong ngày hôm nay mà hòng lo sợ! Còn như sự nhập định là lúc đầu phải chấp để thực hành, tu tập đi tới. Khi đã tới nơi yên lặng rồi thì cảnh ấy là tự nhiên vắng lặng chơn như, chớ không còn có chấp hay không chấp, cùng chấp có chấp không chi cả theo như lời tranh luận. Muốn nhập định cũng phải cần cảnh tịnh, tâm cảnh phải y nhau, thời duyên phải hợp lúc, sanh chúng chớ cho gần, hoặc gần thì phải thuận hợp, hoặc hộ trì tán trợ, mà người lành là phải kiên tâm trì chí. Tuy không sợ chết nhưng cũng chớ liều mình, vì quả đạo không có ở nơi người chết. Cảnh định là cảnh tự nhiên, tự nhiên là yên lặng. Vậy nên, tâm và cảnh phải yên lặng thì mới có cái sống tự nhiên được.

Trước khi nhập định thì sự việc chi phải cho rồi xong, hoặc nếu có thể bỏ ngang được mà trong ngoài phải không còn dính mắc thì mới yên lặng.

Phép tu phải có động tịnh tập lần từ chút cho quen, chớ khá ham mê thái quá mà ra tù túng bản chặt. Mỗi khi ngồi phải thay đổi chỗ, không ngồi hai lần một chỗ ngồi, phải tìm nơi thanh vắng hoặc nơi trống trải thấy được chơn trời, bằng nơi chỗ xao động phải ngồi day mặt vào vách, vào góc cây. Tốt hơn là ban ngày ngồi dưới gốc cây, ban đêm ngồi nơi chỗ trống. Sáng thì phơi chút nắng, khuya nên hứng chút sương. Phải thường xuyên thay đổi để không cho nhàm chán, nhưng không lìa xa mục đích, chính nhờ sự tinh tấn đó mà kết quả vậy. Con đường chánh định là nơi cuối chót của chúng sanh. Chúng ta ai ai khá nên nhập định hết.